TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày: 23 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Thành;

2. Ông Trần Văn Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Cao Hoàng Nhật Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/TLST-HS, ngày 19 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1984 tại huyện C, tỉnh Hậu Giang; tên gọi khác: Không có; nơi cư trú: ấp L, thị trấn C, huyện C, Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Trần Thị B, sinh năm, 1947 (còn sống); bị cáo có không có anh chị em ruột; bị cáo có vợ tên Phan Thị Ánh G, sinh năm: 1982; có 02 người con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Không có; tiền sự: 01, cụ thể: Ngày 14/3/2023, bị Công an huyện C, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định xử phạt hành chính

số 18/QĐ-XPHC, xử phạt số tiền 7.500.000 đồng, về hành vi tổ chức đá gà ăn tiền trái phép; nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo đang bị bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Trần Cu Đ, sinh ngày 01/01/1988, nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

2. Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 01/01/1974, nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện P, Hậu Giang; (có mặt)

3. Nguyễn Văn K, sinh ngày 01/01/1971, nơi cư trú: ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang; (có mặt)

4. Tiêu Văn B1, sinh ngày 01/01/1968, nơi cư trú: ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang; (vắng mặt)

5. Nguyễn Văn L, sinh năm: 1969, nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện P, Hậu Giang; (có mặt)

6. Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1960, nơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện C, Hậu Giang; (vắng mặt)

7. Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1977, nơi cư trú: ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

8. Trần Văn V, sinh ngày 01/01/1960, nơi cư trú: ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang; (vắng mặt)

9. Nguyễn Văn G1, sinh ngày 01/01/1949, nơi cư trú: ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang; (vắng mặt)

10. Nguyễn Ngọc H2, sinh năm: 1961, nơi cư trú: ấp L, xã L, P, Hậu Giang; (vắng mặt)

11. Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1997, nơi cư trú: ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang; (vắng mặt)

12. Nguyễn Anh K1, sinh ngày 15/01/2002, nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang; (vắng mặt)

13. Võ Minh L1, sinh ngày 01/01/1965, nơi cư trú: ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang; (có mặt)

14. Lê Thị Thu T3, sinh năm: 1963, nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; (vắng mặt)

15. Nguyễn Hữu C1, sinh ngày 01/01/1983, nơi cư trú: ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/02/2024 lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện C kết hợp cùng lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh H tiến hành kiểm tra, mời 15 đối tượng đang tụ tập tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền trên phần đất trống tọa lạc ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Các đối tượng gồm có: Nguyễn Thanh T, Trần Cu Đ, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Văn K, Tiêu Văn B1, Nguyễn Văn L, Trần Văn V, Nguyễn Văn G1, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Anh K1, Võ Minh L1, Lê Thị Thu T3, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Hữu C1.

Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: Tiền Việt Nam: 2.200.000 đồng (trong đó của các con bạc Nguyễn Ngọc C 50.000 đồng; Nguyễn Văn K 200.000 đồng; Nguyễn Văn L 100.000 đồng, số tiền 1.850.000 đồng không xác định được là của ai); 03 (ba) hột xí ngầu; 01 (một) hộp nhựa có nắp màu đỏ được quấn băng keo đỏ bên trong có tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 (một) miếng nhựa màu đen vàng có kích thước 80cm x 50cm được đánh số từ 1 đến 6; 01 (một) chiếc chiếu lát.

Tang vật thu giữ trên người các đối tượng: Tiền Việt Nam: 14.170.000 đồng; 12 (mười hai) điện thoại di động các loại. Cụ thể trên người: Nguyễn Ngọc C, số tiền 1.200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu xanh; số IMEL 35699562982073001; Nguyễn Văn K, số tiền 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; Nguyễn Văn L, số tiền 3.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu màu xanh, số IMEL 869715060905794; Nguyễn Ngọc H2, số tiền 900.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEL 353482150665738; Lê Thị Thu T3, số tiền 250.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, số IMEL 86087106433606400; Tiêu Văn B1, số tiền 1.700.000 đồng; Võ Minh L1, số tiền 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ, số IMEL 866269040387353; Nguyễn Anh K1, số tiền 170.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh (không còn hoạt động); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc (không còn hoạt động); Nguyễn Văn T2, số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, số IMEL 865717060872705; Trần Cu Đ, số tiền 90.000 đồng; 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Nokia màu đen (không còn hoạt động); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh (không còn hoạt động); Nguyễn Văn T1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen (không còn hoạt động); Nguyễn Văn G1, số tiền 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; Nguyễn Thanh T, số tiền 60.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận đã chuẩn bị địa điểm và những dụng cụ dùng để đánh bạc cho các con bạc sử dụng gồm, chiếc chiếu lát; miếng nhựa màu đen vàng có đánh số từ 1 đến 6, một hộp nhựa dùng để đựng tiền thu xâu, T hoạt động tổ chức đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu từ tết Nguyên Đán năm 2024 đến nay, trung bình mỗi ngày T thu xâu được số tiền từ 300.000 đồng đến 800.000 đồng. Vào ngày 29/02/2024, T tổ chức cho các con bạc tham gia gồm: Nguyễn Ngọc C; Tiêu Văn B1; Trần Cu Đ; Nguyễn Văn K; Nguyễn Văn L; Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Thị H1; mỗi ván các con bạc ăn thua với số tiền từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. Từ khi bắt đầu đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang, sòng bạc do Nguyễn Thị H1 làm cái, T tham gia đặt tụ được 02 ván với số tiền 150.000 đồng, kết quả T thua cả hai ván, số tiền T thu xâu được 50.000 đồng được để trong hộp nhựa, khi kiểm tra cơ quan Công an tạm giữ số tiền này.

Nguyễn Ngọc C xác nhận có đến sòng bạc do T tổ chức, mang theo số tiền 1.250.000 đồng, sử dụng số tiền 250.000 đồng để tham gia đánh bạc, vừa tham gia ván đầu tiên với số tiền 50.000 đồng chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra nên bỏ chạy, số tiền 50.000 đồng bỏ lại chiếu bạc, còn lại số tiền 1.200.000đồng tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an.

Nguyễn Văn T1 khai nhận có mang theo số tiền 300.000 đồng, tham gia được 03 ván, mỗi ván đặt với số tiền 100.000 đồng, kết quả thua hết số tiền 300.000đồng.

Trần Cu Đ khai nhận mang theo trên người 240.000đồng đến sòng bài, sử dụng 150.000 đồng tham gia đánh bạc, tham gia 03 ván, mỗi ván 50.000 đồng, thua 150.000 đồng, còn lại 90.000 đồng.

Nguyễn Văn K khai nhận mang theo trên người 2.300.000 đồng, sử dụng 300.000đồng để dánh bạc, tham gia 02 ván, ván thứ nhất đặt số tiền 100.000 đồng thua, ván thứ hai đặt 200.000 đồng chưa phân thắng thua thì bị lực lượng công an kiểm tra, số tiền 200.000 đồng bỏ tại chiếu bạc, còn lại 2.000.000 đồng bị thu giữ.

Nguyễn Văn L khai nhận mang theo 4.100.000 đồng đến sòng bài do T tổ chức, L sử dụng 600.000 đồng để tham gia đánh bạc, tham gia được 5-6 ván thua hết số tiền 500.000 đồng, ván cuối đặt số tiền 100.000 đồng chưa phân thắng thua

bị công an đến kiểm tra, bỏ chạy để lại chiếu bạc 100.000 đồng, bị tạm gữ trên người số tiền 3.500.000 đồng. Khi chơi có thấy T cụt ngồi kế sòng bài nhưng không thấy T chơi.

Tiêu Văn B1 khai nhận có mang theo trên người 1.800.000 đồng đến sòng bạc, sử dụng 100.000 đồng để tham gia đánh bạc, tham gia được 01 ván với số tiền 100.000đồng kết quả thua, còn lại số tiền 1.700.000 đồng sử dụng vào mục đích cá nhân. Khi đánh bài, có thấy T nhưng không biết T có tham gia đánh bạc hay không?

Nguyễn Thị H1 thừa nhận tham gia đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu và làm cái cho các con bạc khác đặt tụ. H1 sử dụng số tiền 750.000 đồng để đánh bạc tham gia được 5,6 ván thì bị lực lượng công an đến kiểm tra nên bỏ chạy, quá trình làm cái thua số tiền 100.000 đồng. T không tham gia đánh bạc khi H1 làm cái.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS-HCTA ngày 19/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1, Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo, Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tổ chức đánh bạc" đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 322, điểm s, khoản 1 điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giam; buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 2.500.000đồng.

Đối với các đối tượng Võ Minh L1, Lê Thị Thu T3, Nguyễn Hữu C1, Nguyễn Văn T2, Trần Văn V, Nguyễn Văn G1, Nguyễn Ngọc H2 và Trần Anh K2 không tham gia đánh bạc nên cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố những người này.

Đối với hành vi của Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn L, Tiêu Văn B1, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Văn T1 và Trần Cu Đ có hành vi tham gia đánh bạc, tuy nhiên tổng số tiền các đối tượng dùng để tham gia đánh bạc vào ngày 29/02/2024 là 4.450.000đồng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự. Do đó, Cơ quan điều tra đã chuyển hành vi của các đối tượng đến Công an huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu 2.200.000 đồng thu trên chiếu bạc để sung quỹ Nhà nước (trong đó của các con bạc Nguyễn Ngọc C 50.000 đồng; Đối với 03 (ba) hột xí ngầu; 01 (một) hộp nhựa có nắp màu đỏ được quấn băng keo đỏ

bên trong có tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 (một) miếng nhựa màu đen vàng có kích thước 80cm x 50cm được đánh số từ 1 đến 6; 01 (một) chiếc chiếu lát không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy; đối với 50.000đồng trong keo nhựa nắp đỏ quấn băng keo đỏ đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước

Đối với số tiền thu trên người các đối tượng 14.170.000 đồng đề nghị tịch thu số tiền các con bạc dùng để đạnh bạc để sung quỹ Nhà nước. Cụ thể tịch thu: của Nguyễn Ngọc C số tiền 250.000đồng; của Nguyễn Văn K số tiền 100.000đồng; Nguyễn Văn L số tiền 600.000đồng; Tiêu Văn B1 số tiền 100.000đồng; Trần Cu Đ 90.000đồng và buộc nộp thêm 60.000đồng; Nguyễn Thanh T 60.000đồng. Đối với số tiền còn lại không liên quan đến việc đánh bạc đề nghị trả lại

Buộc các đối tượng sau nộp lại số tiền đánh bạc để sung quỹ Nhà nước . Cụ thể: Buộc Nguyễn Thị H1 nộp số tiền 750.000đồng; Buộc Nguyễn Văn T1 nộp 300.000đồng. Buộc Trần Cu Đ nộp thêm 60.000đồng

Đối với 12 (mười hai) điện thoại di động các loại không liên quan đến việc đánh bạc đề nghị trả lại cho các đối tượng bị thu giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có điều kiện sửa đổi bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm Trần Cu Đ, Tiêu Văn B1, Nguyễn Văn T1, Trần Văn V, Nguyễn Anh K1, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Văn G1 và Nguyễn Văn T2 vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra những người này đã cung cấp lời khai rõ ràng, sự vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T thừa nhận hành vi đã thực hiện như cáo trạng truy tố, lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng và các tình tiết chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với động cơ tư lợi cá nhân nên ngày 29/02/2024 bị cáo Nguyễn Thanh T chuẩn bị địa điểm tại khu đất trống tọa lạc ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang cùng chiếc chiếu lát; miếng nhựa màu đen vàng có kích thước 80cm x 50cm được đánh số từ 1 đến 6 và hộp nhựa có nắp màu đỏ được quấn băng keo đỏ phục vụ cho các con bạc gồm Nguyễn Ngọc C; Nguyễn Văn K; Nguyễn Văn L; Tiêu Văn B1; Nguyễn Thị H1; Nguyễn Văn T1 và Trần Cu Đ tham gia đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền, để được nhận tiền xâu từ các con bạc. Tổng số tiền các đối tượng dùng để tham gia đánh bạc vào ngày 29/02/2024 là 4.450.000 đồng, ngoài ra bị cáo T khai có trực tiếp tham gia đặt tụ cùng các con bạc. Khi các con bạc đang chơi thì lực lượng công an đến bắt quả tang.

[3] Về tội danh: Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thanh T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự xã hội tại địa phương được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi tổ chức cho nhiều người tham gia đánh bạc trái phép, mặc dù số lượng người và số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng nhưng bị cáo đã có một tiền sự về hành vi tổ chức đánh bạc. Cụ thể: ngày 14/3/2023, bị Công an huyện C, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định xử phạt hành chính số 20/QĐ-XPHC, xử phạt số tiền 7.500.000 đồng, về hành vi tổ chức đánh bạc trái phép, bị cáo đã nộp phạt nhưng chưa được xóa tiền sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội tổ chức đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 322 của Bộ luật Hình sự;

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo hiện đang bị thương tật cụt một chân nên được coi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét về tính chất, mức độ phạm tội và hình phạt áp dụng: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Thanh T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tổ chức đánh bạc trái phép nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà lại tiếp tục tổ chức cho các con bạc tham gia lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền, hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật. Do đó, phải có mức hình

phạt nghiêm khắc hơn dành cho bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 2.200.000 đồng là tiền thu trên chiếu bạc là tiền đánh bạc cùng với số tiền 50.000đồng ở bên trong hộp nhựa có nắp màu đỏ được quấn băng keo đỏ là số tiền thu được từ việc tổ chức đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6.2] Đối với các dụng cụ phương tiện sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc gồm: 03 (ba) hột xí ngầu; 01 (một) hộp nhựa có nắp màu đỏ được quấn băng keo đỏ bên trong có tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 01 (một) miếng nhựa màu đen vàng có kích thước 80cm x 50cm được đánh số từ 1 đến 6; 01 (một) chiếc chiếu lát không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6.3] Đối với số tiền Việt Nam 14.170.000 đồng thu trên người các đối tượng, trong đó số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.400.000đồng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước cụ thể như sau: Nguyễn Ngọc C bị thu giữ số tiền 1.200.000 đồng, trong đó C khai sử dụng 250.000đồng để đánh bạc, nên tịch thu số tiền 250.000đồng, trả lại cho Chánh 950.000đồng; Nguyễn Văn K, số tiền 2.000.000 đồng, K sử dụng 300.000đồng để đánh bạc nên tịch thu 300.000đồng, trả lại cho Nguyễn Văn K 1.700.000đồng; Nguyễn Văn L số tiền 3.500.000 đồng, L sử dụng 600.000đồng để đánh bạc nên tịch thu 600.000đồng trả lại cho L 2.900.000đồng; Tiêu Văn B1 số tiền 1.700.000 đồng, sử dụng 100.000đồng để đánh bạc nên tịch thu 100.000đồng của B1, trả lại cho Bé 1.600.000đồng; Trần Cu Đ 90.000đồng, tham gia đánh bạc 150.000đồng nên tịch thu 90.000đồng; Nguyễn Thanh T, số tiền 60.000đồng tịch thu 60.000đồng;

[6.4] Trả lại các đối tượng số tiền bị thu giữ không liên quan đến việc đánh bạc. Cụ thể: Nguyễn Ngọc H2, số tiền 900.000 đồng; Lê Thị Thu T3, số tiền 250.000 đồng; Võ Minh L1, số tiền 2.000.000 đồng Nguyễn Anh K1 số tiền 170.000 đồng; Nguyễn Văn T2, số tiền 300.000đồng; Nguyễn Văn G1, số tiền 2.000.000 đồng.

[6.5] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thị H1 khai sử dụng 750.000đồng để đánh bạc, Nguyễn Văn T1 sử dụng 300.000đồng để đánh bạc. Do đó buộc các đối tượng sau nộp lại số tiền đánh bạc để sung quỹ Nhà nước . Cụ thể:

Buộc Nguyễn Thị H1 nộp số tiền 750.000đồng; Buộc Nguyễn Văn T1 nộp 300.000đồng. Buộc Trần Cu Đ nộp thêm 60.000đồng;

Tại phiên tòa, Nguyễn Thanh T xác định từ khi tổ chức đánh bạc tiền thu xâu được bình quân mỗi ngày được 300.000đồng đến 400.000đồng, tổng số tiền được khoảng 2.500.000đồng. Đây là số tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung quỹ Nhà nước. Khi bị bắt, thu giữ của Nguyễn Thanh T số tiền 60.000đồng, số tiền này không liên quan đến việc đánh bạc nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên vẫn tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo việc thi hành án.

[6.6] Đối với 12 (mười hai) điện thoại di động các loại của các đối tượng không liên quan đến việc đánh bạc và tổ chức đánh bạc nên trả lại cho các đối tượng. Cụ thể trả lại: Nguyễn Ngọc C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu xanh, số IMEL 35699562982073001; Nguyễn Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu màu xanh, số IMEL 869715060905794; Nguyễn Ngọc H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEL 353482150665738; Lê Thị Thu T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, số IMEL 860871064336064 00; Võ Minh L1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ, số IMEL 866269040387353; Nguyễn Anh K1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh (không còn hoạt động) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc (không còn hoạt động); Nguyễn Văn T2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, số IMEL 865717060872705; Trần Cu Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (không còn hoạt động); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh (không còn hoạt động); Nguyễn Văn T1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samung màu đen (không còn hoạt động); Nguyễn Văn G1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen. Đối với các điện thoại trên không có liên quan đến việc đánh bạc nên trả lại cho các đối tượng

[7] Đối với Nguyễn Thanh T khai có tham gia đặt tụ lắc tài xỉu 02 ván, một ván 50.000đồng và 01 ván 100.000đồng, cả hai ván đều thua. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia đánh bạc đều xác định không tham gia chơi lắc tài xỉu với T, Cơ quan điều tra cũng không chứng minh được T có tham gia lắc tài xỉu với ai. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở khởi tố bị cáo T về "Tội đánh bạc" là phù hợp".

[8] Đối với Trần Cu Đ, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Văn K, Tiêu Văn B1, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thị H1 có hành đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc tài xỉu. Tuy nhiên, xét về số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc chưa

đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, cho nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là phù hợp.

[9] Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều khoản áp dụng và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tổ chức đánh bạc";

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 322, Điều 38, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 năm (một năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giam. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1.Tịch thu tiêu hủy gồm: 03 (ba) hột xí ngầu; 01 (một) hộp nhựa có nắp màu đỏ được quấn băng keo đỏ; 01 (một) miếng nhựa màu đen vàng có kích thước 80cm x 50cm được đánh số từ 1 đến 6; 01 (một) chiếc chiếu lát không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

2.2. Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 2.200.000đồng (Hai triệu hai trăm ngàn đồng) thu được trên chiếu bạc.

2.3.Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc tổng cộng là 1.200.000đồng. Cụ thể: tịch thu của Nguyễn Ngọc C 250.000đồng (Hai trăm năm mươi ngàn đồng); Nguyễn Văn K 100.000đồng (Một trăm ngàn đồng); Nguyễn Văn L số tiền tịch thu 600.000đồng (Sáu trăm ngàn đồng); Tiêu Văn B1 số tiền 100.000đồng (Một trăm ngàn đồng); Trần Cu Đ 90.000đồng (Chín mươi ngàn đồng).

2.4. Trả lại số tiền không liên quan đến việc đánh bạc cho các đối tượng, cụ thể như sau: Nguyễn Ngọc C 950.000đồng (chín trăm năm mươi ngàn đồng); Nguyễn Văn K số tiền 1.700.000đồng (Một triệu bảy trăm ngàn đồng); Nguyễn Văn

L số tiền 2.900.000đồng (Hai triệu chín trăm ngàn đồng); Tiêu Văn B1 số tiền 1.600.000đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng).

2.5. Buộc nộp lại số tiền đánh bạc để sung quỹ nhà nước, cụ thể: Buộc Nguyễn Thị H1 nộp số tiền 750.000đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng); Buộc Nguyễn Văn T1 nộp 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng); Buộc Trần Cu Đ nộp thêm 60.000đồng (Sáu mươi ngàn đồng); Buộc Nguyễn Thanh T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Tiếp tục tạm giữ của Nguyễn Thanh T số tiền 60.000đồng (Sáu mươi ngàn đồng), tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo việc thi hành án.

2.6. Trả lại 12 (mười hai) điện thoại di động các loại không liên quan đến việc đánh bạc và tổ chức đánh bạc cho các chủ sở hữu. Cụ thể trả lại như sau: Nguyễn Ngọc C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu xanh, số IMEL 356995629820730 01; Nguyễn Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu màu xanh, số IMEL 869715060905794; Nguyễn Ngọc H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEL 353482150665738; Lê Thị Thu T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, số IMEL 860871064336064 00; Võ Minh L1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ, số IMEL 866269040387353; Nguyễn Anh K1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh (không còn hoạt động) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc (không còn hoạt động); Nguyễn Văn T2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, số IMEL 865717060872705; Trần Cu Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (không còn hoạt động); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh (không còn hoạt động); Nguyễn Văn T1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samung màu đen (không còn hoạt động); Nguyễn Văn G1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen

2.7.Trả lại các số tiền bị thu giữ không liên quan đến việc đánh bạc. Cụ thể: Nguyễn Ngọc H2 số tiền 900.000đồng (Chín trăm ngàn đồng); Lê Thị Thu T3 số tiền 250.000đồng (Hai trăm năm mươi ngàn đồng); Võ Minh L1 số tiền 2.000.000đồng (Hai triệu đồng); Nguyễn Anh K1 số tiền 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi ngàn đồng); Nguyễn Văn T2 số tiền 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng); Nguyễn Văn G1 số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS h . Châu Thành A;
- Đội CSTHAHS và HTTP Công an h.Châu Thành A;
- Đội CSĐTTP về TTXH Công an h.Châu Thành A;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mạc Thị Chiên